

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2025/HSST

Ngày: 27/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà: Lâm Thị Chúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Đình Cóong

Bà: Điều Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/HSST-QĐ ngày 12/3/2025; Đối với bị cáo:

Họ và tên: Điều B; sinh năm: 2004; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: X'Tiêng; tôn giáo: Tin lành; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: Điều L; sinh năm: 1971; Mẹ: Điều Thị H; Sinh năm 1973; Vợ: Thị L1; Sinh năm 2003; Bị cáo có 05 người anh em, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng Bện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra – bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:* Điều H, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn B T, xã Ph M, huyện B GI M, tỉnh Bình Phước

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Thi L, sinh năm: 2003; Ấp M M, xã Ph Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – có mặt.

2. Điều L1, sinh năm: 1971

3. Điều Thị H, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước có mặt.

+ *Người làm chứng:*

1. Điều Qu, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

2.Điều Th, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

3.Điều Thị H1, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

4.Điều Đ, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn B T, xã Ph M, huyện B GI M, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

5.Điều Ch, sinh năm: 2009; Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

6.Điều Th, sinh năm: 2006; Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

7.Điều Ph, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bền tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/4/2024, Điều B và Điều Ch điều khiển xe mô tô Bền số 93G1-334.05 đến tham dự đám cưới tại nhà ông Điều Qu thuộc Thôn Th C, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, B và Chung về, đi được khoảng 50 mét gặp Điều Th (em ruột Điều B) nên dừng lại nói chuyện với nhau. Khoảng 15 phút sau, Điều B nhìn thấy Điều Ph (anh ruột của B) đang cãi nhau với Điều H ở trong đám cưới, B chạy xe mô tô, Bền số 93G1-334.05 quay lại, xuống xe nhặt 01 viên gạch, loại gạch 04 lỗ, hình khối chữ nhật, kích thước (7,7x7,7x18,5)cm cầm trên tay phải chạy về hướng Điều H đang đứng, khi cách Điều H khoảng 03 mét, B ném viên gạch trúng vào vùng đầu Hẳng rồi điều khiển xe mô tô chở Điều Ch về nhà. Điều H bị thương tích nặng được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước.

- Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 206/KLTTCT-TTPY ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước đối với thương tích trên cơ thể Điều H, kết luận:

+ Khuyết sọ thái dương – đỉnh trái đáy mềm đường kính (3x2)cm; Tổn thương nhu mô não vùng thái dương- đỉnh trái đường kính 1,7 x1,5)cm.

+ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng có cạnh tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới;

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Điều H tại thời điểm giám định là: 36% (*Ba mươi sáu phần trăm*), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư; Kết luận khác: Không.

- Ngày 20/6/2024, Điều B làm đơn đề nghị giám định lại đối với thương tích của Điều H.

- Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 255/KLTTCT-PVPYQG ngày 23/9/2024 của Phân Viện Pháp y quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh đối với thương tích trên cơ thể Điều H kết luận:

+Khuyết sọ đáy phập phồng dài 37,5mm; Ô tổn thương não thái dương trái kích thước 14,3mm.

+Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Điều H tại thời điểm giám định là: 48% (*Bốn mươi tám phần trăm*), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư;

+Kết luận khác: Các thương tích để lại sẹo vùng trán thái dương trái gây lún hai bản xương sọ, xuất huyết dưới nhện của Điều H là do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSBD ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố bị cáo Điều B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố Điều B phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

+ Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm d khoản 1 Điều 52, các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Điều B từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

-Về xử lý vật chứng: Như nội dung bản cáo trạng

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại: Ông Hằng đã nhận được tiền bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng), ông Hằng không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1.Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, cùng các tài liệu

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 30/4/2024, Điều B đã có hành vi sử dụng 01 viên gạch loại bốn lỗ, kích thước (7,7x7,7x18,5)cm ném 01 trúng vào đầu Điều H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Điều H là 48% (bốn mươi tám phần trăm).

Như vậy hành vi của bị cáo Điều B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Bị cáo ý thức rõ hành vi dùng vũ lực xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, song chỉ vì không kiềm chế bản thân bị cáo đã cố tình phạm tội, thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp sức khỏe và tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Thủ đoạn phạm tội của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm (cục gạch loại 04 lỗ hình chữ nhật, kích thước 7,7 x 7,7x18,5cm) tấn công gây thương tích cho bị hại. Giữa bị cáo và bị hại không quen Bết nhau và cũng không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ vì bị cáo hiểu lầm giữa bị hại và Điều Ph (anh ruột của bị cáo) cãi nhau nên bị cáo đã dùng viên gạch tấn công bị hại gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 48%. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường sức khỏe, tính mạng người khác; Xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng về hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội mang tính chất côn đồ nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ngày 06/11/2023 bị cáo được Chính trị viên kho K870 tặng danh hiệu thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Ông Điều H đã nhận được tiền bồi thường khắc phục hậu quả và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử không xét.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Ông Điều L1 và bà Điều Thị H trình bày toàn bộ số tiền 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu), ông L, bà H đại diện cho gia đình giao bồi thường cho bị hại là của Điều B, không liên

quan gì đến quyền lợi của ông, bà đồng thời ông, bà cũng không có yêu cầu gì. HĐXX không xét.

[6]. Về vật chứng:

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Sirius, màu xanh đen, Bền số 93G1-334.05, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Thi L, chị Lan không Bết việc B sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Ngày 25/6/2024 CQCSĐT đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe cho chị Lan là có căn cứ.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 quần ống dài, vải loại kaki, màu trắng, phía trong lưng cạp quần có miếng vải màu đen, trên miếng vải có dòng chữ "JTQ JEANS FASHION made in Viet Nam"; 01 áo sơ mi nam, màu trắng, tay áo dài, vị trí cổ áo có tấm vải nhỏ màu đỏ trên tấm vải đó có dòng chữ màu trắng nội dung "V/P Vi Phuoc Fashion For Men". Quá trình điều tra xác định là quần áo của Điều B mặc khi phạm tội.

- 01 nón vải màu trắng có ghi chữ Tony; 01 chiếc dép xộp bên trái, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị hại Hằng. Tại phiên tòa anh Hằng cũng không có yêu cầu nhận lại. Hội đồng xét xử không xét.

- 01 mẫu chất màu nâu đỏ dính đất đá (nghĩ là máu);

- 01 viên gạch loại bốn lỗ, kích thước (7,7x7,7x18,5)cm;

- 01 viên gạch loại bốn lỗ, kích thước (7,7x7,7x18)cm;

[7]. Về án phí: Căn cứ vào quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Điều B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Bêu B 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 của BLTTHS năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 quần ống dài, vải loại kaki, màu trắng, phía trong lưng cạp quần có miếng vải màu đen, trên miếng vải có dòng chữ "JTQ JEANS FASHION made in Viet Nam"; 01 áo sơ mi nam, màu trắng, tay áo dài, vị trí cổ áo

có tấm vải nhỏ màu đỏ trên tấm vải đó có dòng chữ màu trắng nội dung "V/P Vi Phuoc Fashion For Men". Quá trình điều tra xác định là quần áo của Điều B mặc khi phạm tội.

- 01 nón vải màu trắng có ghi chữ Tony; 01 chiếc dép xỏ bên trái
- 01 mẫu chất màu nâu đỏ dính đất đá (nghỉ là máu);
- 01 viên gạch loại bốn lỗ, kích thước (7,7x7,7x18,5)cm;
- 01 viên gạch loại bốn lỗ, kích thước (7,7x7,7x18)cm;

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo Bên bản giao nhận vật chứng số 0007976 ngày 24/02/2025).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước; -
- VKSND huyện B Đ;
- Phân trại tạm giam khu vực Bù Đốp,
- Công an tỉnh Bình Phước
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chức